

XÂY DỰNG CỘNG ĐỒNG HỌC TẬP TRONG TRƯỜNG MẦM NON

Trần Thị Minh Huế¹

Tóm tắt. Đổi mới nhà trường đang là vấn đề đặt ra cho tất cả các quốc gia trong quá trình phát triển giáo dục. Trong nhiều giải pháp đổi mới nhà trường ở các cấp học nói chung và cấp học mầm non nói riêng thì xây dựng nhà trường thành cộng đồng học tập là một giải pháp đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Bài báo nghiên cứu một số vấn đề về cộng đồng học tập trong trường mầm non và đề xuất biện pháp xây dựng cộng đồng học tập trong trường mầm non Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Cộng đồng học tập, giáo dục mầm non; xây dựng cộng đồng học tập trong trường mầm non.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục thế kỉ XXI được đặc trưng bởi các đặc điểm quan trọng là linh hoạt, sáng tạo, đầy thách thức và phức tạp. Quan niệm về nhà trường cũng được mở rộng hơn - đó là trung tâm tri thức với sự kết nối giáo viên, trẻ em và cộng đồng; trẻ em được định hướng để làm việc độc lập và phụ thuộc lẫn nhau; nội dung giáo dục trong nhà trường được kết nối chặt chẽ với cuộc sống thực của trẻ em tại gia đình và cộng đồng. Tất cả những điều này đòi hỏi các thành viên trong nhà trường cần phối hợp chặt chẽ với nhau và cùng nhau học tập. Trường học là một xã hội thu nhỏ và học tập không phải là một quá trình tự nhiên mà là một quá trình xã hội và văn hoá. Do vậy, đổi mới nhà trường từ bên trong được đặc biệt quan tâm, đó là sự thúc đẩy học tập hợp tác giữa các trẻ em và học tập chuyên môn giữa giáo viên; tạo ra những khả năng to lớn cho việc phát triển không ngừng của nhà trường trong các điều kiện thay đổi của môi trường. Xây dựng cộng đồng học tập trong nhà trường là phương thức đổi mới toàn diện nhà trường từ bên trong hướng đến mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em và tạo môi trường học tập, làm việc tốt nhất cho trẻ em, giáo viên và các lực lượng có liên quan, hướng đến mục tiêu phát triển nhà trường, phát triển cộng đồng xã hội bền vững [2],[6].

2. Khái niệm cộng đồng học tập

Thuật ngữ cộng đồng học tập được hiểu theo nhiều cách khác nhau. Tác giả Peter Senge (1990) – nhà khoa học hệ thống người Mỹ (người sáng lập Hiệp hội học tập tổ chức, tác giả cuốn sách Nguyên lý thứ năm: Nghệ thuật và thực hành của tổ chức biết học hỏi) định nghĩa: Cộng đồng học tập là một tổ chức không ngừng tăng cường chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng được những yêu cầu công việc luôn đổi mới mà xã hội đặt ra; Việc xây dựng cộng đồng học tập trong một tổ chức

Ngày nhận bài: 15/04/2020. Ngày nhận đăng: 10/05/2020.

¹Trường Đại học Sư phạm, Đại học Thái Nguyên;

e-mail: huettm@tnue.edu.vn

cũng có nghĩa là đảm bảo sự phát triển không ngừng cho tổ chức [5]. Như vậy, vai trò của cộng đồng học tập trong tổ chức và vấn đề xây dựng cộng đồng học tập có ý nghĩa sống còn cho sự tồn tại và phát triển của tổ chức trong điều kiện phát triển giáo dục, phát triển xã hội.

Dựa trên quan điểm cho rằng hoạt động học diễn ra khi người học tham gia vào các hoạt động cùng người khác vì mục tiêu chung, nhóm tác giả Fulton và Riel (1999) định nghĩa: “Một cộng đồng học tập là một nhóm cá nhân có chung mối quan tâm hoặc mục tiêu học tập, họ cùng tham gia để làm giàu và chia sẻ, chuyển giao tri thức liên quan đến chủ đề/mối quan tâm”. Có 4 yếu tố cấu thành cộng đồng học tập đó là: (1) Thành viên; (2) Ảnh hưởng; (3) Đáp ứng nhu cầu của các thành viên và (4) Sự chia sẻ thông tin và kết nối cảm xúc[4]. Từ quan điểm này, tổ chức cộng đồng học tập cần làm cho những người tham gia có mong muốn chia sẻ và giúp đỡ người khác cùng học tập, trao đổi về những chủ đề cùng quan tâm. Bên cạnh đó, cộng đồng học tập phải cung cấp cơ hội cho những người tham gia bày tỏ ý kiến cá nhân, đề nghị giúp đỡ hoặc chia sẻ các thông tin, sự kiện, kinh nghiệm và tình cảm.

Tác giả Yamit (2000) cho rằng một cộng đồng học tập phải đáp ứng được nhu cầu học không những của các thành viên trong tổ chức đó mà còn của các thành viên trong địa bàn nơi mà tổ chức này hoạt động và thực hiện sứ mạng của mình. Tổ chức này cần xây dựng hay tăng cường các mối quan hệ hợp tác với các đối tác tạo nên một cộng đồng học tập, trong đó các thành viên có cơ hội phát triển nghề nghiệp, tạo điều kiện tốt để tổ chức đó hoàn thành sứ mệnh của mình đối với cộng đồng [4].

3. Cộng đồng học tập trong cơ sở giáo dục mầm non

Về bản chất, mỗi cơ sở giáo dục mầm non là một cộng đồng văn hóa xã hội thu nhỏ với nhiều đối tượng tham gia khác nhau, bao gồm: trẻ em, giáo viên, cán bộ quản lí, cha mẹ trẻ... Cộng đồng học tập trong cơ sở giáo dục mầm non là cộng đồng trong đó trẻ em học tập lẫn nhau và phát triển cùng nhau, giáo viên, cán bộ quản lý học tập lẫn nhau và phát triển cùng nhau, cha mẹ trẻ em và cộng đồng địa phương hỗ trợ và tham gia vào các hoạt động phát triển nhà trường, học tập lẫn nhau và cùng thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ.

Từ khái niệm trên cho thấy, tham gia cộng đồng học tập gồm những thành viên bên trong và bên ngoài trường học; hoạt động của cộng đồng học tập góp phần trực tiếp giúp cho mỗi thành viên tham gia được thỏa mãn nhu cầu học tập cùng nhau, cùng phát triển và qua đó thực hiện mục tiêu phát triển nhà trường, giúp nhà trường thực hiện hiệu quả nhiệm vụ nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em theo chương trình giáo dục mầm non [1].

Dựa theo cách phân tích của Manabu Sato và Masaaki Sato về cộng đồng học tập [2], theo chúng tôi cộng đồng học tập trong nhà trường mầm non có ba đặc trưng sau:

3.1. Học tập hợp tác giữa các trẻ em

Trẻ em được coi là trung tâm của việc tổ chức các hoạt động giáo dục ở trường mầm non. Mỗi trẻ em có nhu cầu, khả năng, sở thích, hoàn cảnh gia đình khác nhau, sự đa dạng của các trẻ em trong trường/lớp là cơ hội học tập cho tất cả trẻ em nếu chúng ta biết cách giúp trẻ học tập hợp tác. Học tập hợp tác tạo ra được “một cộng đồng chăm sóc” trong đó mỗi quan hệ giữa các trẻ em với nhau trở nên thực sự thoải mái, mang lại niềm vui và khuyến khích thái độ tích cực đối với công việc và bản thân trẻ, giúp trẻ an tâm để vui chơi và học tập. Hợp tác học tập phát triển đến cộng tác học tập là trạng thái học tập trong đó trẻ hình thành và sử dụng được các kĩ năng quan trọng như:

Giao tiếp hiệu quả (bao gồm kỹ năng nghe, nói và nói khi đến lượt); Lắng nghe tích cực (bao gồm lắng nghe chăm chú và hiểu được những gì người khác nói); Diễn đạt, trình bày rõ ràng những suy nghĩ và cảm xúc của mình; Có thể chấp nhận và sử dụng tiếng địa phương trong lớp học; Kỹ năng giải quyết vấn đề và thương lượng trong giải quyết xung đột và đưa ra các quyết định phù hợp.

Những nghiên cứu về não bộ của trẻ cho thấy, trẻ học thông qua thử làm, làm, nhìn, nghe, chơi cá nhân, chơi với bạn, chia sẻ, suy nghĩ và tự giải quyết vấn đề... Trong tổ chức các chương trình giáo dục, giáo viên cần cho trẻ được trải nghiệm (học thông qua chơi thử nghiệm, làm, học hỏi từ những tình huống thực tế trong cuộc sống, học thông qua tự tìm hiểu và khám phá), tương tác (chia sẻ kinh nghiệm với bạn và học hỏi từ bạn cũng như người lớn), rút kinh nghiệm (suy nghĩ về kinh nghiệm học tập của mình và rút kinh nghiệm áp dụng cho các tình huống khác) và giao tiếp (trao đổi những điều đã học và cách thức học những điều đó với người khác).

3.2. Học tập chuyên môn của giáo viên

Học tập chuyên môn của giáo viên là đặc trưng thứ hai của cộng đồng học tập trong nhà trường giúp giáo viên phát triển năng lực chuyên môn, trong đó cùng nhau dự giờ và suy ngẫm về bài học nghiên cứu là cách mang lại hiệu quả tích cực song cần đảm bảo những yêu cầu: (1). Coi hoạt động dự giờ, suy ngẫm là hình thức tự bồi dưỡng thường xuyên giúp giáo viên có cơ hội học tập đồng nghiệp, áp dụng hiểu biết mới vào các tình huống giáo dục trẻ một cách thực tiễn (2). Khuyến khích sự chủ động tìm tòi, sáng tạo của tất cả các giáo viên trong tự học, nghiên cứu tài liệu mới; nghiên cứu và thử nghiệm tổ chức các hoạt động một cách sáng tạo, theo định hướng mở, phù hợp với nhu cầu, hứng thú và kinh nghiệm của trẻ, gắn với tình huống học tập thực tiễn vì sự phát triển của trẻ (3). Khi quan sát, dự giờ để học tập chỉ quan sát, suy ngẫm về việc học và các vấn đề liên quan đến việc học của trẻ em dựa trên các câu hỏi: Trẻ có đang học không? Trẻ học như thế nào? Việc học có ý nghĩa không? Trẻ có học thêm được điều gì có nghĩa cho bản thân trẻ không? Những dấu hiệu nào đang thể hiện rõ ở khuôn mặt, lời nói, điệu bộ, sản phẩm hoạt động của trẻ em?... (4). Khi trao đổi, thảo luận, tất cả thành viên cần có ý kiến riêng, lắng nghe và tôn trọng các ý kiến của nhau; các ý kiến tập trung vào các tình huống học tập cụ thể của trẻ em để giúp mọi giáo viên có hiểu biết đầy đủ, sâu sắc hơn về trẻ; không xếp loại giờ học; không phê bình, chỉ trích giáo viên và trẻ em; người dự giờ chia sẻ những khó khăn giáo viên gặp phải khi tiến hành giờ học, cùng nhau tìm hiểu nguyên nhân của các khó khăn; Chia sẻ về những điều mình học được qua giờ minh họa của đồng nghiệp; Từ giờ minh họa của đồng nghiệp liên hệ tới công việc của mình tự rút ra bài học kinh nghiệm.

3.3. Sự tham gia của cha mẹ trẻ em cùng cộng đồng địa phương vào quá trình giáo dục trẻ

Sự đa dạng của gia đình và cộng đồng nơi trẻ sống là một phần của chương trình giáo dục cho trẻ ở trường. Xây dựng cộng đồng học tập là xây dựng và thực hiện cơ chế hoạt động trong đó nhà trường, cha mẹ trẻ em và cộng đồng xã hội chia sẻ trách nhiệm, học tập cùng nhau và cùng tham gia, đóng góp cho việc đảm bảo chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Nhà trường luôn đảm bảo rằng cha mẹ và thành viên cộng đồng không bị phân biệt bởi giới tính, độ tuổi, khả năng, tình trạng kinh tế, thành phần gia đình, lối sống, dân tộc, ngôn ngữ, sức khỏe,... Luôn có sự chia sẻ thông tin thường xuyên giữa nhà trường, cha mẹ trẻ em và cộng đồng về sự tiến bộ của trẻ và đề xuất các gợi ý về nội dung, phương pháp giáo dục trẻ tại nhà, phối hợp chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường; Cha mẹ trẻ em có thể thông báo cho giáo viên về bất kỳ tình huống nào liên quan đến cuộc sống của trẻ và giáo viên có thể sử dụng thông tin đó để giúp trẻ tốt hơn; Cha mẹ trẻ em được cung cấp cơ hội

và được hướng dẫn nội dung, phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình; Khuyến khích cha mẹ trao đổi kinh nghiệm về chăm sóc giáo dục trẻ với những người xung quanh trong cộng đồng để mọi người đều có kiến thức, kỹ năng và sự quan tâm cần thiết đối với trẻ em.

4. Biện pháp xây dựng cộng đồng học tập tại cơ sở giáo dục mầm non

4.1. Xây dựng môi trường văn hoá nhà trường chuẩn mực

Trong đó cần tập trung vào việc xây dựng và lan toả hệ giá trị cốt lõi, tuyên bố sứ mạng, tầm nhìn đến các thành viên bên trong nhà trường; coi trọng thực hiện phong cách lãnh đạo và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp chuẩn mực trong mối quan hệ giữa cán bộ quản lý với giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng xã hội; hoàn thiện cơ cấu, văn hoá của tổ chức và khả năng lãnh đạo để tạo ra một môi trường thuận lợi cho việc học tập của cá nhân và nhóm;

Cho phép sự tham gia nhiều hơn của các thành viên nhà trường vào việc ra quyết định đối với mọi hoạt động của nhà trường; phát triển mối quan hệ tôn trọng, tin tưởng, lắng nghe, sẵn sàng giúp đỡ và luôn học hỏi lẫn nhau giữa giáo viên với giáo viên để sáng tạo và phát triển chuyên môn; xây dựng mối quan hệ giữa giáo viên với trẻ em là sự yêu thương, tôn trọng, có sự hiểu biết sâu sắc và hỗ trợ giúp đỡ trẻ trong quá trình phát triển; xây dựng mối quan hệ tình cảm thân thiết, hợp tác, chia sẻ, cùng nhau học tập và cùng nhau trưởng thành giữa trẻ em với trẻ em; phát triển mối quan hệ sự hợp tác, chia sẻ trách nhiệm giữa nhà trường với cha mẹ trẻ em và cộng đồng vì sự phát triển tốt nhất của trẻ em.

4.2. Tăng cường vai trò lãnh đạo cộng đồng học tập trong nhà trường của Hiệu trưởng

Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng và tự bồi dưỡng, cung cấp cho giáo viên những tài liệu về xây dựng cộng đồng học tập và những kỹ năng tham gia cộng đồng học tập; Tổ chức thành lập tổ chức cộng đồng học tập trong nhà trường với sự tham gia của trẻ em, các giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng địa phương; Tổ chức xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động của cộng đồng học tập trong đó chú trọng các hoạt động chuyên môn trực tiếp của cán bộ, giáo viên trong nhà trường có sự phối hợp với cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội tại địa phương, các nhà khoa học; Cùng tham gia và giám sát thường xuyên tính hiệu quả của việc tổ chức các hoạt động cộng đồng học tập, rút kinh nghiệm và điều chỉnh thường xuyên những hoạt động chưa phù hợp để đảm bảo chất lượng hoạt động của tổ chức; Hợp tác chặt chẽ với cha mẹ học sinh và cộng đồng để thực hiện các mục tiêu của cộng đồng học tập bằng các cách thức và nội dung cụ thể; xây dựng điều kiện cần thiết để cộng đồng học tập trong cơ sở giáo dục mầm non vận hành hiệu quả.

4.3. Thúc đẩy hoạt động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học vì cộng đồng học tập

Biện pháp này đảm bảo cơ hội học tập cho từng trẻ em, đảm bảo và thúc đẩy cơ hội phát triển chuyên môn cho từng giáo viên và khai thác được sức mạnh của cha mẹ trẻ em và cộng đồng xã hội vào quá trình giáo dục trẻ. Tuy vậy, để đảm bảo hiệu quả các chủ thể tham gia cần tôn trọng và quán triệt thực hiện các yêu cầu ở từng bước: Xác định mục tiêu, xây dựng kế hoạch bài học nghiên cứu; Tiến hành bài học và dự giờ; Suy ngẫm, thảo luận về bài học nghiên cứu và điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học để đáp ứng yêu cầu thực tiễn; Áp dụng vào quá trình giáo dục trẻ hàng ngày.

5. Kết luận

Xây dựng cộng đồng học tập trong cơ sở giáo dục mầm non đã trở thành yêu cầu quan trọng trong bối cảnh đổi mới giáo dục hiện nay. Tuy vậy, vấn đề này chưa có nhiều nghiên cứu cụ thể về lý luận cũng như thực tiễn tại Việt Nam. Quá trình học tập kinh nghiệm thế giới, nghiên cứu và vận dụng các biện pháp xây dựng cộng đồng học tập trong các nhà trường cần đảm bảo tính khoa học, tính thực tiễn. Sự hiểu biết đúng và tham gia có trách nhiệm, hiệu quả của các nhà quản lý, giáo viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng sẽ đảm bảo đáp ứng được nhu cầu học tập phát triển của từng cá nhân, phát triển nhà trường, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ em.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Giáo dục và Đào tạo, (2015), Điều lệ trường mầm non quy định tại Văn bản số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24 tháng 12 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- [2] Manabu Sato và Masaaki Sato (2015), *Cộng đồng học tập – Mô hình đổi mới nhà trường toàn diện*. Nxb Đại học Sư phạm.
- [3] Phạm Tất Dong (2012), *Xây dựng mô hình xã hội học tập ở Việt Nam*. Dân trí, Hà Nội.
- [4] Kools, M. and Stoll L. (2016), *What Makes a School a Learning Organisation?* OECD Education Working Papers, No. 137, OECD Publishing, Paris.
- [5] Đỗ Huy Thịnh, Huỳnh Công Minh (2004), *Xây dựng và thực hiện thí điểm mô hình: Mở rộng trường học thành trung tâm học tập cộng đồng*. Trung tâm đào tạo khu vực của SEAMEO - Việt Nam, Sở Giáo dục và đào tạo TP. Hồ Chí Minh, tháng 10 năm 2004.
- [6] Williams, R., Brien, K. và LeBlanc, J. (2012), *Transforming schools into learning organizations: supports and barriers to educational reform*. Canadian Journal Educational administration and Policy, Issue 134, July 13, 2012.

ABSTRACT

Building a learning community in preschools

School renovation is an issue for all countries in the process of educational development. Among many solutions to renovate schools at all levels in general and preschools in particular, building a school into a learning community is a solution that meets practical requirements. The paper studies some issues of learning community in preschools and proposes measures to build a learning community at preschools in Vietnam today

Keywords: *Learning community; preschool education; building learning community in preschool.*